

Biến động chính trị thế giới và khu vực từ 2009 đến nay^(*)

HOÀNG KHẮC NAM*

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ những biến động và thách thức an ninh lớn nhất đối với thế giới và khu vực trong thời gian mười năm sau Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009. Theo đó, ba thách thức an ninh lớn được đề cập là: i) cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn, nổi bật là cạnh tranh giữa ba cường quốc quân sự của thế giới là Mỹ - Nga - Trung Quốc; ii) những cuộc xung đột cục bộ bao gồm tranh chấp lãnh thổ giữa các quốc gia và các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo và; iii) sự gia tăng tính chất và quy mô của khủng bố quốc tế. Hệ quả của những vấn đề nêu trên là những bất ổn đối với tương lai của nền chính trị và an ninh thế giới.

Từ khóa: Chính trị thế giới, cạnh tranh quyền lực, xung đột cục bộ, chủ nghĩa khủng bố, các cường quốc.

1. Các biến động chính trị từ cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn

Theo chúng tôi, thách thức an ninh lớn nhất đối với thế giới và khu vực đến từ *cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn*. Thách thức này xuất phát từ những thay đổi trong phân bố quyền lực quốc tế. Sau một thời gian Mỹ nắm vị trí gần như đơn cực kể từ khi kết thúc Chiến tranh Lạnh, đến cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu từ năm 2008, địa vị số một của Mỹ đã bị thách thức nghiêm trọng. Sự trỗi dậy của Trung Quốc, sự phục hồi của Nga cùng với sự nổi lên của một số cường quốc hạng trung khác bên cạnh sự suy yếu tương đối của Mỹ đã dẫn đến những chuyển dịch quyền lực mới theo hướng đa cực hóa. Trong bối

cảnh đó, mâu thuẫn quyền lực giữa xu hướng đơn cực hóa và xu hướng đa cực hóa là không tránh khỏi trong quá trình định hình cấu trúc chính trị của hệ thống quốc tế mới. Mỹ khó duy trì thế đơn cực nên tìm cách dựa vào liên minh phương Tây để giữ được địa vị số một của mình. Trong khi đó, các thế lực mới nổi thì lại muốn được đối xử như một cực trong thế giới đa cực.

Trong mâu thuẫn này, sự cạnh tranh quyền lực nổi bật nhất là giữa Mỹ - Trung và Mỹ - Nga. Mỹ cố gắng duy trì liên minh phương Tây do Mỹ đứng đầu nhằm kiềm chế sự trỗi dậy và mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc và Nga. Ở châu Âu, đó là sự củng cố và mở rộng NATO, là cố gắng tạo ưu thế chiến lược và tiến về phía Đông để giới hạn không gian ảnh hưởng của Nga. Tất

*Khoa Quốc tế học, Trường Đại học KHXH&NV

(*) Nghiên cứu này được tài trợ bởi Đề tài cấp Nhà nước KX.04.22/16-20.

nhien, Nga khó lòng chấp nhận xu hướng này nên đã phản ứng lại mà việc sáp nhập Crimea và cuộc xung đột ở Ukraina chính là sự phản ứng mạnh mẽ nhất gần đây. Ở châu Á - Thái Bình Dương, sự trỗi dậy của Trung Quốc về kinh tế đã nhanh chóng chuyển sang sự trỗi dậy về chính trị và quân sự. Trung Quốc có nhiều động thái bá quyền gây ra tình hình căng thẳng ở khu vực. Điều này đã khiến Mỹ tiến hành chính sách xoay trục cùng các cố gắng tăng cường liên minh Mỹ - Nhật Bản, mở rộng quan hệ quân sự với một số nước châu Á - Thái Bình Dương... Khi cùng đối diện với sự o ép của Mỹ và phương Tây, Nga và Trung Quốc có xu hướng xích lại gần nhau là điều dễ hiểu cho dù quan hệ này khó lòng đạt tới mức độ của một liên minh như các nước phương Tây.

Cuộc đua tranh quyền lực giữa các cường quốc đã tạo ra nhiều thách thức an ninh trên phạm vi thế giới. Thách thức bao trùm là nguy cơ của một cuộc chiến tranh lạnh mới giữa chúng với nhiều hệ lụy lớn đối với an ninh toàn cầu. Các hệ lụy an ninh chủ yếu này là:

Thứ nhất, mâu thuẫn quyền lực giữa các nước lớn đem lại sự bất ổn và tình trạng căng thẳng trên toàn thế giới và khiến cho trật tự thế giới khó khăn hơn trong việc định hình. Sau Chiến tranh Lạnh, mâu thuẫn này có xu hướng giảm bớt nhưng đến thời gian gần đây, nhất là từ 2008, các mâu thuẫn quyền lực giữa các nước lớn bắt đầu có xu hướng gia tăng. Hiện nay, vẫn chưa có dấu hiệu nào cho thấy mâu thuẫn này sẽ giảm bớt. Tình trạng bất ổn luôn là điều kiện thuận lợi cho các vấn đề an ninh nảy sinh hoặc được duy trì. Tuy nhiên, cho đến giờ, các mâu thuẫn quyền lực giữa các nước lớn chưa đến mức đối kháng quyết liệt cộng với nỗi sợ hãi trước phí tổn quá lớn của chiến tranh nên khả năng xảy ra chiến tranh giữa các nước lớn là không cao.

Thứ hai, cuộc chạy đua vũ trang trên phạm vi thế giới đang trở nên ráo riết, nhất là cuộc chạy đua vũ khí công nghệ cao. Không chỉ gây ra căng thẳng và tốn kém, cuộc chạy đua này còn đem lại nguy cơ an ninh mới do mất cân bằng quyền lực. Sự lo lắng an ninh trước tình thế lưỡng nan về an ninh và sự cạnh tranh quyền lực trong mô hình

trò chơi tổng số bằng không đã quay trở lại và tạo ra tình trạng mất an ninh thường xuyên đối với cả các nước lớn và nước nhỏ. Đó là chưa kể tình trạng chạy đua vũ khí công nghệ cao lại nâng cao khả năng hủy diệt của vũ khí khiến cho thế giới ngày càng trở nên bất an trước cuộc chạy đua vũ trang.

Thứ ba, cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn cũng dẫn đến sự tranh giành khu vực ảnh hưởng giữa các nước lớn. Sự cạnh tranh này đang diễn ra khá gay gắt ở các vùng xung quanh những cường quốc mới nổi như Nga và Trung Quốc nhưng cũng có nhiều khả năng sẽ lan sang các khu vực khác như đang diễn ra ở Trung Đông chẳng hạn. Như lịch sử đã từng chứng tỏ, sự tranh giành khu vực ảnh hưởng giữa các nước lớn lại tạo ra nguy cơ an ninh cho các nước bị lôi kéo. Hoặc chủ quyền bị can thiệp, hoặc trở thành địa bàn tranh chấp giữa các nước lớn. Nói chung, an ninh của các nước nhỏ dễ bị tổn thương hơn trong bối cảnh cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn.

Thứ tư, sự bất ổn về an ninh sẽ tác động tiêu cực sang các lĩnh vực khác của đời sống quốc tế, nhất là kinh tế với nguy cơ cạnh tranh kinh tế, chủ nghĩa khu vực kinh tế đóng, chiến tranh tiền tệ, chiến tranh thương mại, tranh giành thị trường... Thực tế cho thấy, cạnh tranh quyền lực đã bắt đầu diễn ra mạnh mẽ trong lĩnh vực kinh tế. Sự cạnh tranh tăng lên làm tăng lợi ích tương đối và làm giảm lợi ích tuyệt đối trong hợp tác. Điều này sẽ làm giảm tính chất tích cực của xu hướng hợp tác và hội nhập trên thế giới đối với an ninh. Trong bối cảnh đó, sự kỳ vọng vào tác động tích cực từ xu hướng hợp tác và hội nhập quốc tế như một cách thức bảo đảm an ninh theo tinh thần của Chủ nghĩa Tự do mới sẽ bị giảm sút. Những tác động này khiến các thách thức an ninh trở nên phức tạp và khó lường.

Những thách thức an ninh từ sự cạnh tranh quyền lực giữa các cường quốc được coi là lớn nhất bởi quy mô ảnh hưởng của nó là trên phạm vi toàn thế giới, tác động của nó là mạnh mẽ, ảnh hưởng của nó là đến mọi mặt của đời sống quốc tế, có khả năng gây ra những bất ổn kéo dài và khó giải quyết. Môi trường an ninh quốc tế bất ổn đương nhiên sẽ tác động không thuận

lợi tới môi trường an ninh khu vực và thậm chí là cả an ninh của nhiều quốc gia. Đông Á cũng không phải ngoại lệ.

Ở khu vực Đông Á, sự cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn cũng đem lại những thách thức an ninh mới trong nền chính trị khu vực. Sau Chiến tranh Lạnh, ở Đông Á, quyền lực của Mỹ và Trung Quốc tăng, của Nga đi xuống, còn quyền lực của Nhật Bản vẫn chưa rõ ràng. Các cố gắng cân bằng quyền lực của ASEAN bị phân tán. Những xáo trộn trong nền chính trị khu vực vẫn đang tiếp diễn. Các dạng thức cân bằng lực lượng vẫn đang trong quá trình tìm kiếm. Những vận động đa hướng và khó lường này tạo nên sự không chắc chắn của thời cuộc, ảnh hưởng tới an ninh trong khu vực.

Tác động của nguy cơ cạnh tranh quyền lực này đối với an ninh khu vực được cho là liên quan nhiều đến sự nổi lên của Trung Quốc. Những người theo quan điểm của Chủ nghĩa Hiện thực cho rằng tốc độ phát triển nhanh chóng sẽ làm Trung Quốc mạnh lên rồi trở thành "mối đe dọa" cho tiến trình hợp tác Đông Á. Quan điểm ngược lại chịu ảnh hưởng của Chủ nghĩa Tự do cho rằng thông qua hợp tác kinh tế và sự phụ thuộc lẫn nhau, Trung Quốc sẽ trở thành đối tác có trách nhiệm và điều này có lợi cho hợp tác Đông Á. Sự tham gia của Trung Quốc vào các thể chế khu vực như ARF, ASEM, APEC, ASEAN+3, EAS được coi là thiết yếu và sự đóng góp tích cực cho hoà bình, an ninh, hợp tác và phát triển của Đông Á¹. Tuy nhiên, hiện nay, quan điểm nhìn nhận theo Chủ nghĩa Hiện thực dường như đang tăng lên khi Trung Quốc gia tăng lực lượng quân sự, bành trướng mạnh ra khu vực cả về kinh tế và chính trị, đưa ra hàng loạt yêu sách về lãnh thổ, bồi đắp và quân sự hóa một số bãi đá ngầm ở Trường Sa, gây căng thẳng với nhiều nước trong khu vực như Nhật Bản, Việt Nam, Philippines... Theo đó, chính sự trỗi dậy của Trung Quốc đã tạo ra những thách thức an ninh mới cho khu vực.

Trước sự trỗi dậy mạnh mẽ và những tham vọng của Trung Quốc, Mỹ đã tăng cường can dự vào khu vực nhằm kiềm chế Trung Quốc. Đối với Mỹ, việc các nước Đông Á rơi vào vùng ảnh hưởng của "đối thủ cạnh tranh chiến lược" là điều không chấp nhận được về mặt chiến lược. Mỹ lo ngại sự trỗi dậy của Trung Quốc sẽ làm thay đổi cán cân quyền lực trong khu vực và dẫn đến sự bá quyền khu vực của Trung Quốc. Sự bá quyền này không những đe dọa lợi ích và địa vị của Mỹ trong khu vực mà còn tạo thách thức đối với địa vị số một của Mỹ trên thế giới. Đó là chưa kể bản thân quan hệ Trung - Mỹ cũng đang tồn tại nhiều vấn đề có thể làm sâu sắc thêm nguy cơ cạnh tranh quyền lực như vấn đề hạt nhân ở bán đảo Triều Tiên, vấn đề Đài Loan, vấn đề tỷ giá đồng nhân dân tệ, tình trạng mất cân đối trong cán cân thương mại, vấn đề nhân quyền, vấn đề an ninh mạng... Vì thế, Mỹ đã can dự ngày càng nhiều trong khu vực như trên đã đề cập. Điều này đã khiến cạnh tranh quyền lực Mỹ - Trung tăng lên.

Bên cạnh đó, mâu thuẫn Trung - Nhật cũng đang tăng lên, góp phần làm cuộc đua tranh quyền lực giữa các nước lớn trong khu vực trở nên căng thẳng. Mâu thuẫn giữa hai nước là sự tích tụ nhiều vấn đề như địa vị lãnh đạo khu vực, tranh chấp lãnh thổ, thăm dò dầu mỏ ở biển Hoa Đông, sự hằn thù lịch sử, vấn đề Nhật Bản trở thành thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, khả năng tái vũ trang của Nhật Bản, sự điều chỉnh thái độ của liên minh Mỹ - Nhật với vấn đề Đài Loan... Mâu thuẫn này đang có xu hướng tăng lên do thái độ cứng rắn của Trung Quốc trong các vấn đề quan hệ với Nhật Bản khiến Nhật Bản cảm thấy bị đe dọa và quyết định gia tăng khả năng phòng vệ quân sự của mình dưới thời Thủ tướng Sinzo Abe.

Cả hai sự cạnh tranh quyền lực Mỹ - Trung và Trung - Nhật đều làm xáo động toàn bộ bàn cờ quyền lực khu vực và gây ra thêm thách thức đối với an ninh tại đây. Chúng không chỉ làm thoái trào xu hướng hợp tác Đông Á, làm mất mát lòng

¹ Xem *Reluctant partners, wavering friends*, The Japan Times April 12th 2002, *China is not a threat: Koizumi pushes China ties*, The Japan Times April 13th 2002, và

China will be competitor, then partner to ASEAN, The Straight Times 18/7/2002

tin vốn đã mong manh mà còn làm cho tình hình khu vực căng thẳng, nguy cơ đối đầu quân sự và xung đột tăng lên, chạy đua vũ trang trở nên ráo riết. Vì thế, chi phí quân sự trong vùng vẫn tiếp tục tăng, chạy đua vũ trang vẫn được duy trì bất chấp xu hướng hoà dịu trên thế giới và trong khu vực. Tính từ năm 1988 khi hoà dịu trong quan hệ quốc tế được định hình cho đến năm 2006, Đông Á vẫn là nơi có chi phí quân sự cao với mức tăng là 81%. Tốc độ này chỉ thua Mỹ và tương đương với Trung Đông (80%)². Không những thế, sự cạnh tranh giữa Trung Quốc với Mỹ, Nhật Bản cũng tạo nên sự lôi kéo và từ đó là sự chia rẽ ở Đông Á, biến khu vực này có nguy cơ trở thành “thùng thuốc súng”.

2. Biến động chính trị từ xung đột cục bộ

Tình hình xung đột cục bộ vẫn tiếp tục lan tràn trên thế giới là nguồn thứ hai tạo ra những thách thức an ninh lớn trên thế giới và khu vực. Do thế giới ngày càng trở nên phụ thuộc lẫn nhau nên các xung đột cục bộ vẫn gây ra những vấn đề an ninh có ảnh hưởng quốc tế. Các xung đột cục bộ hiện nay vẫn tiếp tục khá đa dạng với nhiều đặc thù mới.

Xung đột lãnh thổ vẫn diễn ra phổ biến trên thế giới cho dù sự phân định biên giới đã được thực hiện ở hầu khắp mọi nơi. Tuy số lượng và quy mô tranh chấp lãnh thổ không lớn như trước kia nhưng chúng vẫn là nguồn tiềm tàng gây bất ổn an ninh ở cả tầm thế giới và khu vực. Hiện nay, vẫn còn những tranh chấp lãnh thổ trên bộ ở nhiều nơi như Đông Á, Nam Á, Trung Đông... Trong số đó, nhiều cuộc tranh chấp lãnh thổ được đóng băng nhưng khi quan hệ giữa các nước liên quan xấu đi thì chúng lại nổi lên và trở thành vấn đề an ninh truyền thống. Đáng chú ý, gần đây, một số tranh chấp lãnh thổ liên quan đến các cường quốc mới nổi lại gia tăng. Ví dụ như tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc với Ấn Độ, Nhật Bản và một số quốc gia ở biển Đông hay vấn đề Crimea của Nga ở châu Âu. Nhưng tranh chấp lãnh thổ liên quan đến các cường quốc thường có xu hướng gắn liền với tranh chấp quyền lực và gây ra thách thức an ninh lớn đối với quốc tế và khu vực. Chúng có nguy cơ kéo theo sự can dự

của các nước lớn khác ngoài tranh chấp như Mỹ và NATO trong trường hợp Crimea, Mỹ ở biển Đông và biển Hoa Đông.

Một điểm nữa đáng lưu ý là tranh chấp lãnh thổ trên biển cũng có xu hướng tạo nhiều hơn thách thức an ninh. Xu hướng này được quy định bởi lợi ích của các nước ngày càng hướng ra biển với nhu cầu khai thác tài nguyên biển và đảm bảo an toàn hàng hải. Sự tranh chấp này không đơn thuần là sự đòi chủ quyền biển đảo mà còn xảy ra ở các vùng biển quốc tế, nơi có những tuyến thương mại quan trọng. Xu hướng phát triển hải quân và triển khai tàu chiến trên các vùng biển quốc tế và các tuyến thương mại biển đang tăng lên làm cho nguy cơ tranh chấp và xung đột cũng lớn theo. Chúng ta đang chứng kiến điều này ở hầu hết các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nga, Anh, Ấn Độ, Nhật Bản... Xu hướng này cũng gia tăng ở các nước nhỏ hơn với việc mua sắm tàu chiến, phát triển hải quân, chạy đua vũ trang trên biển...

Một đặc thù nữa của xung đột lãnh thổ là khả năng tranh chấp các vùng lãnh thổ mới mà điển hình là Bắc Băng Dương. Sự nóng lên của Trái Đất khiến băng ở Bắc Băng Dương tan ra và điều này kích thích mong muốn khai thác tài nguyên và tuyến đường vận tải ở khu vực này. Xu hướng tranh giành lãnh thổ ở đây đã bắt đầu tăng lên với việc nhiều quốc gia tìm cách xác định chủ quyền của mình. Các quốc gia liên kề tranh chấp đã đành nhưng cũng có cả những nước không liên kề cũng nhảy vào cuộc đua tranh như Trung Quốc, Nhật Bản,... Và cuối cùng, các cơ chế giải quyết tranh chấp lãnh thổ vẫn còn hạn chế khiến xung đột kiểu này vẫn tiếp tục là nguồn tiềm ẩn tạo ra các thách thức an ninh thời hiện đại.

Tiếp theo là *xung đột sắc tộc, tôn giáo*. Xung đột sắc tộc và tôn giáo vẫn tiếp tục tồn tại trong thời hiện đại bởi thế giới vẫn được phân chia thành hơn 5.000 sắc tộc lớn nhỏ khác nhau và tình trạng đa dạng tôn giáo vẫn là hiện diện mạnh mẽ trong đời sống nhân loại. Mỗi sắc tộc có những bản sắc riêng và có mong muốn riêng. Mỗi tôn giáo có hệ thống giá trị và niềm tin tuyệt đối riêng. Vì thế, mâu thuẫn giữa chúng là khó

² <http://www.sipri.org/contents/milap/milex/>

tránh khỏi. Trong thời hiện đại, xung đột tôn giáo và sắc tộc có xu hướng giảm về quy mô và số lượng so với các thời kỳ trước kia do chính sách hòa hợp sắc tộc và tôn giáo của các nước, do quyền tự do tôn giáo và sự bình đẳng giữa các sắc tộc được gia tăng và do nỗ lực đáng kể của quốc tế trong việc giảm thiểu các mâu thuẫn này. Tuy nhiên, chúng vẫn tiếp tục tạo ra những thách thức đối với an ninh truyền thống không hề nhỏ với những sắc thái mới.

Xung đột sắc tộc vẫn tiếp diễn ở nhiều nơi như châu Phi, Trung Đông, Trung Quốc... kéo theo tình trạng bạo lực gia tăng, thậm chí là cả nguy cơ nội chiến như Yemen chẳng hạn khiến an ninh quốc gia lâm vào tình trạng bất ổn. Xung đột sắc tộc còn dẫn đến chủ nghĩa ly khai dù diễn ra một cách hòa bình nhưng lại đem đến nguy cơ phá vỡ tình trạng thống nhất của quốc gia, gây bất ổn cho cả khu vực. Ví dụ điển hình là các xu hướng ly khai ở ngay chính một số quốc gia châu Âu vốn có mức độ cố kết quốc gia - dân tộc cao với chủ nghĩa khu vực mạnh mẽ như xu hướng ly khai của người Scotland ở Anh, của người Basque ở Tây Ban Nha... Đó là chưa kể xung đột sắc tộc ở nhiều nơi như Gruzia, Kosovo, Tây Tạng... đang bị ếm xuống nhưng hoàn toàn có nguy cơ bùng nổ trở lại khi có điều kiện mới. Trong chừng mực nào đó, sự phổ biến quyền dân tộc tự quyết cũng là một nguyên nhân cổ vũ cho xu hướng này. Một biểu hiện khác của xung đột sắc tộc nhưng lại có khả năng ảnh hưởng nhiều đến an ninh truyền thống chính là sự nổi lên của chủ nghĩa dân tộc ở một số nơi như Đông Á chẳng hạn. Chủ nghĩa dân tộc không phải là hiện tượng mới nhưng sự nổi lên của chúng trong hoàn cảnh hiện nay thường gắn liền với tranh chấp quyền lực và xung đột lãnh thổ, làm hại xu hướng hợp tác và khiến cho an ninh quốc gia cũng như an ninh quốc tế bị đe dọa.

Xung đột tôn giáo tuy không còn nhiều khả năng gây ra chiến tranh tôn giáo như trước kia nhưng vẫn là hiểm họa cho an ninh. Các mâu thuẫn do tình trạng đa dạng tôn giáo, đa dạng giáo phái, mâu thuẫn thế tục - tôn giáo và sự gắn liền tôn giáo với chính trị vẫn tiếp tục. Trong khi đó, sự phát triển của các tôn giáo trên tầm quốc

tế đang khiến cho xung đột tôn giáo ngày càng trở thành một loại xung đột giá trị và bản sắc có tính toàn cầu, ảnh hưởng đến an ninh thế giới. Xung đột giữa một số thế lực Islam giáo với Kito giáo là biểu hiện đậm nét của tình trạng này. Không những thế, xung đột tôn giáo đôi khi còn gắn liền với chủ nghĩa khủng bố và bạo lực quân sự như trường hợp các tổ chức Islam giáo cực đoan ở Đại Trung Đông. Đây thực sự là vấn đề lớn không chỉ đem lại những thách thức đối với an ninh quốc gia mà còn tạo ra vấn đề an ninh trong quan hệ quốc tế. Đó là chưa kể tình trạng xung đột giáo phái cũng gây ra bất ổn, chia rẽ và vấn đề an ninh khu vực như trường hợp xung đột Shia và Sunni ở Trung Đông chẳng hạn.

3. Chủ nghĩa khủng bố tăng mạnh về quy mô và mức độ

Trong mười năm qua, chủ nghĩa khủng bố vẫn là mối đe dọa tới an ninh quốc tế với quy mô và cấp độ lan rộng tại nhiều quốc gia. Trước kia, có nhiều quan điểm cho rằng vấn đề chủ nghĩa khủng bố thuộc về lĩnh vực an ninh phi truyền thống. Tác giả lại cho rằng hiện nay có thể xếp chúng thuộc vấn đề an ninh truyền thống bởi vì chủ nghĩa khủng bố đã có những sự vận động mới và từ đó đem lại những thách thức mới đối với chủ quyền và an ninh quốc gia. Những chiều hướng vận động đó là:

Thứ nhất, chủ nghĩa khủng bố hiện nay phát triển khá mạnh mẽ cả về quy mô, lực lượng, phương thức hoạt động và tầm ảnh hưởng. Bất chấp các nỗ lực chống khủng bố, các lực lượng khủng bố vẫn tiếp tục gia tăng cả về tổ chức và số lượng còn nhiều hơn trước. Trước kia, người ta chỉ biết đến một vài tổ chức với lực lượng hạn chế như Al-Queda chẳng hạn nhưng bây giờ số lượng của chúng đã tăng lên nhiều. Địa bàn hoạt động không chỉ tập trung ở một số điểm thuộc vùng Đại Trung Đông và một số nước Phương Tây mà hiện nay đã lan sang cả Bắc Phi, Tây Phi, Nam Á, Trung Á, Trung Quốc, Ấn Độ, Nga... Nhiều tổ chức khủng bố hoạt động không chỉ trong nước mà còn cả ở ngoài nước. Hoạt động của chúng không còn đơn giản là những vụ tấn công khủng bố nhỏ lẻ, manh mún như đánh bom, bắt cóc con tin... mà đã phát triển lên cấp độ chiến tranh mà

trường hợp Nhà nước Hồi giáo (IS) là điển hình. Đáng chú ý, dù hoạt động còn riêng rẽ song mức độ phối hợp giữa chúng hoặc có sự ủng hộ của những nhóm vũ trang khác đã có dấu hiệu tăng lên. Đôi khi còn có sự hòa lẫn giữa chúng với những lực lượng tôn giáo, sắc tộc khiến cho ảnh hưởng của chúng lại tăng lên nữa. Xét về ảnh hưởng quốc tế, rõ ràng chủ nghĩa khủng bố hiện nay có tầm hoạt động và mức độ tác động lớn hơn nhiều so với trước kia.

Thứ hai, với sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố, hệ lụy đối với an ninh truyền thống từ chủ nghĩa khủng bố đang tăng lên. Chủ nghĩa khủng bố tác động tiêu cực ngày càng đa diện đến an ninh quốc gia cả về chính trị, quân sự, lẫn kinh tế, xã hội và môi trường. Với tính chất xuyên quốc gia ngày càng nhiều của chủ nghĩa khủng bố, chúng đang gây ra nhiều thách thức đối với an ninh quốc tế. Các tổ chức khủng bố lớn trên thế giới đều có tính chất xuyên quốc gia từ tư tưởng đến mục tiêu, từ lực lượng đến địa bàn hoạt động. Al-Qaeda trước kia và IS hiện nay đều như vậy. Không phải vô cớ chủ nghĩa khủng bố hiện nay đã được coi là một vấn đề có tính toàn cầu dù sự hiện diện của nó không phải ở khắp mọi nơi trên thế giới. Không những thế, chủ nghĩa khủng bố với IS đang mưu lập một nhà nước riêng và điều này đang đe dọa chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Syris, Iraq... Với những thách thức như vậy, chủ nghĩa khủng bố thực sự là một thách thức an ninh truyền thống nghiêm trọng trong thời đại ngày nay.

Thứ ba, sự nổi lên của chủ nghĩa khủng bố đã và đang tiếp tục kéo theo cuộc chiến chống khủng bố. Với cuộc chiến chống khủng bố, đã có sự tham gia của nhiều quốc gia, nhất là các nước lớn. Kể từ sau cuộc chiến tranh Afghanistan năm 2001, hiện nay vẫn đang diễn ra cuộc chiến chống khủng bố chống IS với sự tham gia của nhiều cường quốc như Mỹ, Nga... một cách phối hợp hoặc riêng rẽ. Chính cuộc chiến chống khủng bố không chỉ làm tăng thêm nhiều tính chất xuyên quốc gia mà còn cả tính chất truyền thống của vấn đề an ninh này. Không chỉ chủ nghĩa khủng bố, bản thân cuộc chiến chống khủng bố cũng đe dọa chủ quyền quốc gia với những sự can thiệp quân sự bất chấp chủ quyền quốc gia dưới những chiêu bài mới như

can thiệp nhân đạo hay trách nhiệm bảo vệ (Responsibility to Protect).

Hiện nay, Đông Á vẫn là khu vực tiềm ẩn nhiều nguy cơ xung đột cục bộ bên cạnh các tranh chấp quyền lực như trên đã đề cập. Tình hình tranh chấp lãnh thổ ở đây rất phức tạp khi nhiều các quốc gia trong khu vực vướng vào tranh chấp lãnh thổ với các quốc gia láng giềng. Tranh chấp lãnh thổ ở Đông Á diễn ra ở lãnh thổ trên bộ lẫn trên biển. Các bên tranh chấp lãnh thổ ở đây có cả giữa nước lớn với nước nhỏ, giữa nước lớn với nước lớn, giữa nước nhỏ với nước nhỏ. Ví dụ, tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc với Nhật Bản, giữa Trung Quốc với Hàn Quốc, giữa Nhật Bản với Hàn Quốc, giữa Trung Quốc và Việt Nam, giữa Malaysia với Philippines và Singapore, giữa Thái Lan với Campuchia... Tình trạng xung đột này ở Đông Á là phức tạp và không giống với bất cứ khu vực nào trên thế giới.

Những nguy cơ xung đột tiềm tàng nhất có thể ảnh hưởng mạnh mẽ đến toàn bộ khu vực chính là các vấn đề Triều Tiên, Senkaku/Điếu Ngư, Đài Loan và Biển Đông. Bốn cuộc xung đột này đe dọa an ninh ở Đông Á theo những cách thức khác nhau. Vấn đề Triều Tiên liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng loạt và mối quan hệ chiến lược Trung - Mỹ - Nhật. Vấn đề tranh chấp lãnh thổ Senkaku/Điếu Ngư liên quan đến hai nước lớn nhất trong khu vực với mức độ nguy hiểm cao khi cả hai nước gần đây đều gia tăng sức mạnh quân sự nhằm kiềm chế nhau. Vấn đề Đài Loan tuy chỉ là vấn đề giữa người Hoa với nhau song lại có nguy cơ dẫn đến xung đột Mỹ - Trung. Trong khi đó, xung đột ở Trường Sa thì không chỉ liên quan trực tiếp đến nhiều nước trong khu vực (Việt Nam, Trung Quốc, Philippines, Brunei và Malaysia) mà còn ảnh hưởng tới toàn bộ bàn cờ chiến lược ở Đông Á. Sự tồn tại bốn vấn đề trên không chỉ làm tình hình an ninh Đông Á vẫn căng thẳng mà còn gây ra các tác động tiêu cực tới hợp tác như làm giảm lòng tin, tạo khả năng chia rẽ... Cả bốn vấn đề đều liên quan đến các cường quốc nên tác động của chúng dễ bị khuếch đại ra toàn khu vực và hơn thế nữa. Khả năng giải quyết cả bốn cuộc xung đột đều mờ mịt khiến tình trạng

bất ổn an ninh của khu vực tiếp tục kéo dài. Và hiểm họa lớn nhất đối với hợp tác Đông Á sẽ xảy ra khi bốn xung đột này leo thang. Khi đó, sự đối đầu hoàn toàn có thể trở lại Đông Á, mọi nỗ lực hợp tác hiện nay hoàn toàn có thể bị phá vỡ.

Đông Á cũng là vùng điển hình của sự đa dạng sắc tộc và tôn giáo. Không một quốc gia nào ở Đông Á mà lại không có đa dạng sắc tộc, thậm chí là có hàng chục, hàng trăm sắc tộc khác nhau trên lãnh thổ quốc gia. Tôn giáo ở đây cũng hết sức đa dạng gồm nhiều tôn giáo bản địa và tôn giáo ngoại nhập. Các tôn giáo lớn và các giáo phái của chúng như Thiên chúa giáo, Tin Lành, Phật giáo Đại thừa, Phật giáo Tiểu thừa, Hồi giáo... đều có mặt tại đây. Đó là chưa kể hàng trăm tín ngưỡng địa phương vẫn đang tiếp tục ảnh hưởng trong đời sống tinh thần của cư dân khu vực. Tình hình sắc tộc và tôn giáo đa dạng và phức tạp như vậy khiến chúng cũng là một nguồn tạo ra các thách thức cho an ninh quốc gia và khu vực. Điều này đã được chứng tỏ trong thời gian sau Chiến tranh Lạnh như Phong trào Monro ở Philippines, phong trào ly khai của người Acheh ở Indonesia, các vụ bạo loạn của người Islam giáo ở Nam Thái Lan và Tân Cương, Trung Quốc... Ở Đông Á như một số nơi khác trên thế giới, còn có tình trạng quan hệ đồng tộc, đồng tôn giáo xuyên quốc gia. Đó cũng chính là một nguồn có thể biến xung đột sắc tộc và tôn giáo thành vấn đề giữa các quốc gia, đe dọa cả an ninh quốc gia và an ninh khu vực.

Đối với vấn đề chủ nghĩa khủng bố, Đông Á đã từng là địa bàn hoạt động của các lực lượng khủng bố Hồi giáo cực đoan. Đông Á đã từng là điểm nóng thứ ba trên thế giới sau Trung Đông và Nam Á về tình trạng khủng bố của những người

Hồi giáo cực đoan. Các nhóm khủng bố ở đây như Abu Sayyaf ở Philippines, Laska Jihad ở Indonesia, Jemaah Isamiya ở Indonesia và Malaysia, Đông Thổ ở Tân Cương (Trung Quốc),... đều có quan hệ mật thiết với lực lượng Taliban và mạng lưới Al Qaeda. Các vụ khủng bố điển hình nhất ở khu vực này là cuộc khủng bố đẫm máu ngày 12/10/2002 tại đảo Bali (Indonesia), các vụ bắt cóc con tin nước ngoài của Abu Sayyaf trong khoảng thời gian 2002 - 2003,...

Việc chống lại chủ nghĩa khủng bố ở Đông Á khá phức tạp bởi ở đây tuy không có nhà nước bảo trợ khủng bố nhưng lại có vài nước theo đạo Hồi và cộng đồng Hồi giáo chiếm tới 300 triệu người và phân bố đồng thời trên nhiều quốc gia. Trong đó có Indonesia là quốc gia Hồi giáo lớn nhất thế giới. Tình trạng này có thể dẫn đến quan điểm khác nhau về nguy cơ chủ nghĩa khủng bố và từ đó là ý chí hợp tác khác nhau. Hơn nữa, cuộc chiến chống khủng bố do Mỹ phát động trên quy mô toàn cầu cũng nhận được quan điểm và thái độ khác nhau của các quốc gia Đông Á về sự liên quan giữa chủ nghĩa khủng bố quốc tế với Hồi giáo. Sự khác nhau cũng phản ánh trong nhận thức về vai trò cũng như sự tăng cường hiện diện quân sự của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố ở Đông Á. Tình hình phức tạp và sự bất đồng quan điểm như vậy hoàn toàn có thể là điều kiện cho việc duy trì chủ nghĩa khủng bố. Hiện nay tình hình về vấn đề này không còn căng thẳng như trước nhưng vẫn tiếp tục là một nguy cơ tiềm ẩn đối với an ninh. Vụ đánh bom mới đây ở Bangkok là một dấu hiệu cho thấy điều này. Vì thế, không thể loại trừ hoặc coi nhẹ thách thức an ninh này ở Đông Á♦

Tài liệu tham khảo:

1. Dick K. Nanto (2008): *East Asian Regional Architecture: New Economic and Security Arrangements and US Policy* (CRS Report for Congress, Order Code RL33653), <https://www.fas.org/sgp/crs/row/RL33653.pdf> (Kiến trúc khu vực Đông Á: Sự sắp xếp kinh tế và an ninh mới và Mỹ).
2. Feng Liu (2013): *China, the United States, and the East Asian Security Order*, Issues & Studies, Vol 49 No 1 (March 2013), pp 99-140 (Mỹ, Trung Quốc và Trật tự an ninh Đông Á).

3. Martin Griffiths ed. (2007): *International Relations for the Twenty-first Century: An Introduction*, Routledge, New York (Quan hệ quốc tế cho thế kỷ 21: Một sự khái lược).
4. Melanie Hart ed. (11/2014): *Exploring the Frontier of US-China Strategic Cooperation: Vision for Asia-Pacific Security Architecture*, Center for American Progress, <http://www.americanprogress.org> (Khám phá biên giới của hợp tác chiến lược Mỹ - Trung: Tầm nhìn cho kiến trúc an ninh Châu Á-Thái Bình Dương).
5. Paul Dean and George Ritzer (2015): *Globalization: A Basic Text*, Wiley-Blackwell, UK (Toàn cầu hóa: Một bản viết cơ bản).
6. Richard Weixing Hu (2009): *Building Asia Pacific Regional Architecture: The Challenge of Hybrid Regionalism*, The Brookings Institute, New York (Xây dựng kiến trúc khu vực châu Á - Thái Bình Dương: Thách thức của Chủ nghĩa khu vực hỗn hợp).
7. Rizal Sukma (2010): ASEAN and Regional Security in East Asia, in Wilhelm Hofmeister, *Security Politics in Asia and Europe*, Konrad Adenauer Stiftung, Singapore, pp 109-120 (ASEAN và an ninh khu vực ở Đông Á)
8. Sorpong Peou (2010): *Peace and Security in Asia-Pacific*, Praeger, California (Hòa bình và an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương).

Tiếng Việt:

1. Dương Phú Hiệp và Vũ Văn Hà chủ biên (2006): *Cục diện Châu Á - Thái Bình Dương*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đỗ Mai Khanh (2014): Diễn đàn ARF-21 và vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, số tháng 10/2014, <http://www.tapchiquocphong.vn/vi/quoc-phong-quan-su-nuoc-ngoai/dien-dan-arf21-va-vai-tro-trung-tam-cua-asean-trong-cau-truc-an-ninh-khu-vuc/6372.html>
3. Henry Kissinger (2016): *Trật tự Thế giới*, NXB. Thế giới, Hà Nội.
4. Hoàng Khắc Nam (2005): *Trật tự quyền lực mới ở châu Á - Thái Bình Dương*, Tạp chí Khoa học, chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn, Tập XXI, số 3, 2005, tr. 31- 42.
5. Hoàng Khắc Nam (2011): *Quyền lực trong quan hệ quốc tế - Lịch sử và Vấn đề*, NXB. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
6. Nguyễn Hoàng Giáp và Phan Văn Rân (2010): Đặc điểm và xu hướng biến động của trật tự Đông Á hiện nay, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 4, tr. 9-18
7. Phạm Quang Minh (2016): *Kiến trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương – Thực trạng và triển vọng*, Nxb Thế giới, Hà Nội
8. Trần Minh Sơn (2015): *Những chuyển động trong cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương*, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số tháng 1/2015, <http://www.tapchiquocphong.vn/vi/quoc-phong-quan-su-nuoc-ngoai/nhung-chuyen-dong-trong-cau-truc-an-ninh-khu-vuc-chau-a-thai-binh-duong/6914.html>

Thông tin tác giả:

GS.TS. HOÀNG KHẮC NAM

Email:

Khoa Quốc tế học
Trường Đại học KHXH&NV
hknam84@yahoo.com